

Số: **39/2021/QĐST-HNGĐ**

TP. Tuyên Quang, ngày 09 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 16/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Phạm Lệ Q**, sinh năm 1995; nghề nghiệp: Giáo viên.

* *Bị đơn*: Anh **Vũ Đức K**, sinh năm 1983; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 19, phường A, thành phố T, tỉnh T.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Lệ Q và anh Vũ Đức K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

+ Giao con chung Vũ Hà M, sinh ngày 15/11/2016 cho anh Vũ Đức K là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

+ Giao cháu Vũ Anh Đ, sinh ngày 29/10/2018 cho chị Phạm Lệ Q là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Phạm Lệ Q và anh Vũ Đức K không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau (do hiện tại không ai có yêu cầu). Chị Phạm Lệ Q và anh Vũ Đức K được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, đất đai chung: Chị Phạm Lệ Q và anh Vũ Đức K đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Phạm Lệ Q và anh Vũ Đức K đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Lệ Q tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0000837 ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Phạm Lệ Q số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Vũ Đức K không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- THADS TP Tuyên Quang;
- UBND phường An Tường;
- UBND xã Thắng Quân,
huyện Yên Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu.

Đào Thị Thu Thủy